

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 20-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Như Huân;

Ông Trần Cao Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Quốc B, sinh năm 1987 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Tô Thị D; có vợ Trần Thị T và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/01/2013 đồn Công an Đa Tốn, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; hiện tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn U, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Khu Q, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH Thương mại Vận tải H; người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Văn P – Chủ tịch kiêm Giám đốc;

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Văn D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc B là tài xế, có giấy phép lái xe hạng E lái xe thuê cho Công ty TNHH Thương mại Vận tải H có địa chỉ tại thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Hồi 04 giờ 01 phút ngày 22/02/2024, B điều khiển xe ô tô khách biển số 17F-004.xx trên Quốc lộ 10 hướng Nam Định – Thái Bình đến nút giao ngã ba giữa Quốc lộ 10 với Quốc lộ 21B thuộc địa phận xã T, huyện L, tỉnh Nam Định là nơi được tổ chức giao thông bằng đèn tín hiệu. Lúc này, đèn tín hiệu màu đỏ đang bật nhưng B không dừng xe trước vạch tín hiệu đèn mà vẫn đi vào khu vực ngã ba nên đã xảy ra va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 14H-010.xx kéo theo rơ moóc biển số 14R-017.xx chở 22 kiện gạch đỏ do anh Trần Văn U, sinh năm 1990; trú tại khu Q, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh điều khiển đi hướng Thái Bình – Nam Định đang rẽ trái từ Quốc lộ 10 vào Quốc lộ 21B.

Sau khi tai nạn xảy ra, Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện giao thông và thu thập các tài liệu, vật chứng liên quan. Hậu quả tai nạn, anh U bị thương tích gãy xương sườn số VII bên phải; xe ô tô biển số 17F-004.xx bị hư hỏng, giá trị thiệt hại 134.200.000đ; xe ô tô đầu kéo biển số 14H-010.xx kéo rơ moóc biển số 14R-017.xx bị hư hỏng, giá trị thiệt hại 114.600.000đ và thiệt hại gạch bị vỡ 920.000đ. Kết quả điều tra xác định, nguyên nhân xảy ra tai nạn giữa hai xe ô tô được xác định do Phạm Quốc B điều khiển xe ô tô khách biển số 17F-004.xx đã không thực hiện quy định về an toàn giao thông đường bộ tại khu vực ngã ba đèn tín hiệu giao thông, vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và điểm b khoản 3 Điều 10 Luật giao thông đường bộ.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn B khai nhận rõ hành vi điều khiển xe ô tô vi phạm pháp luật của mình dẫn đến hậu quả tai nạn như trên. Quá trình giải quyết vụ án, việc bồi thường dân sự giữa bị cáo với bị hại và chủ phương tiện đã thỏa thuận xong, không yêu cầu pháp luật giải quyết. Bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vật chứng vụ án là tài sản hợp pháp cùng giấy tờ liên quan đã được trả lại cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 31/CT - VKSML ngày 26 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Quốc B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Quốc B khai nhận hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông vì chủ quan, không lường trước được hậu quả nên dẫn đến vi phạm pháp luật; xác nhận các kết luận giám định liên quan trong vụ tai nạn giao thông là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan; bản thân nhận thức rõ được trách nhiệm nên đã nỗ lực khắc phục hậu quả; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố đến hoàn cảnh của bản thân và gia đình, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được cơ hội để tự sửa chữa, chuộc lại lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Kết quả khám nghiệm hiện trường và phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết quả khai thác dữ liệu hành trình, tốc độ của xe tô bị cáo điều khiển và tín hiệu đèn giao thông tại thời điểm xảy ra tai nạn cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 01 phút ngày 22/02/2024, tại ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 10 với Quốc lộ 21B thuộc địa phận xã T, huyện L, tỉnh Nam Định là nơi được tổ chức giao thông bằng đèn tín hiệu, Phạm Quốc B điều khiển xe ô tô khách biển số 17F-004.xx hướng Nam Định – Thái Bình đã không chấp hành tín hiệu đèn giao thông bằng việc không dừng xe trước vạch tín hiệu đèn khi đèn màu đỏ đang bật sáng mà điều khiển xe đi vào trong khu vực ngã ba nên xảy ra tai nạn với xe ô tô đầu kéo biển số 14H-010.xx kéo rơ moóc biển số 14R-017.xx do anh Trần Văn U, sinh năm 1990; trú tại khu Q, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh điều khiển đi hướng Thái Bình – Nam Định đang rẽ trái từ Quốc lộ 10 vào Quốc lộ 21B, gây thiệt hại về tài sản cho anh U trị giá 115.520.000đ (Một trăm mười lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Hành vi của B đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và điểm b khoản 3 Điều 10 Luật giao thông đường bộ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Quốc B là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến gây thiệt hại về sức khỏe, tài sản của người khác. Mặt khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông nói riêng và bức xúc trong nhân dân nói chung. Hiện tại nạn giao thông đang là vấn nạn của toàn xã hội mà nguyên nhân chính xuất phát từ sự bất cẩn, thiếu ý thức của người tham gia giao thông do không chấp hành những quy định để đảm bảo an toàn. Trong khi Đảng, Nhà nước đang nỗ lực bằng mọi giải pháp để giảm thiểu và từng bước đẩy lùi tai nạn giao thông thì vẫn có những hành vi thiếu ý thức, coi thường pháp luật cũng như tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác như bị cáo. Điều khiển phương tiện giao thông cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ, bản thân bị cáo mặc dù đã được đào tạo cấp giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển nhưng tỏ ra chủ quan, không

chấp hành quy định về an toàn giao thông. Hành vi điều khiển xe ô tô không chấp hành tín hiệu đèn giao thông tại nơi đường giao nhau dẫn đến hậu quả tai nạn thiệt hại về sức khỏe, tài sản cho người khác là vi phạm pháp luật Nhà nước. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với lỗi vi phạm của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật bảo hộ bị xâm phạm, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm để cải tạo, giáo dục là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự; hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 thì không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vận dụng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước. Xét biện pháp giáo dục của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm tại cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có thể trở thành công dân tốt. Vì vậy, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính và chỉ có nghề lái xe duy nhất để đảm bảo cuộc sống gia đình nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo với chủ phương tiện xe ô tô biển số 17F-004.xx là Công ty TNHH Thương mại Vận tải H và bị hại đã tự thỏa thuận xong, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng E thu giữ của bị cáo là giấy tờ hợp pháp nên sẽ được trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo B 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (Hai bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án 20 tháng 8 năm 2024.

Giao bị cáo B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách; trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Phạm Quốc B 01 giấy phép lái xe hạng E theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang